CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG VẬN TẢI

Số: 05/TVG-TB

V/v: Báo cáo thường niên năm 2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Hà Nội, ngày 6 tháng 4 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Tên công ty: Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Giao thông vận tải
Mã chứng khoán: TVG
Địa chỉ trụ sở chính: số 26, ngõ 371 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: 024.3.7.714.276 Fax: 024.3.8.461.892
Người thực hiện công bố thông tin: ông Nguyễn Trường Thành
Nội dung công bố thông tin: Báo cáo thường niên năm 2021 Công ty CP Tư vấn đầu tư và xây dựng GTVT
Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ thông tin: http://tricc-jsc.com.vn và http://tricc.vn
Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu TTHĐQT.

Signature Not Verified

Người ký: NGUYỄN TRƯỜNG THÀNH
Ký ngày: 06/04/2022 10:58:53

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT
TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG VẬN TẢI

Nguyễn Trường Thành

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG VẬN TẢI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 02/TRICC-HĐQT	*Hà nội, ngày 6 tháng 04 năm 2022*

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG GTVT
NĂM BÁO CÁO 2021

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: TVG
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100104570
- Vốn điều lệ: 20.295.890.000đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 20.295.890.000đồng
- Địa chỉ: Số 26, ngõ 371, Kim mã, Ba Đình, Hà Nội
- Số điện thoại: 0243 7714 276
- Số Fax: 024.3.8461.892
- Website: www.tricc-jsc.vn
- Mã cổ phiếu: TVG

Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng GTVT (TRICC), tiền thân là Viện Nghiên cứu thiết kế Đường sắt được thành lập từ năm 1959. Năm 1989 trên cơ sở sáp nhập 3 công ty: Công ty Khảo sát thiết kế Đường sắt, Công ty Nghiên cứu Thiết kế đầu máy toa xe, Ban Khoa học Kinh tế kỹ thuật - Tổng Cục Đường sắt thành Viện NCTK Đường sắt. Đến năm 1994 đổi tên thành Công ty Tư vấn Đầu tư và Xây dựng. Tháng 12/2005 hoàn thành việc cổ phần hoá chuyển đổi từ Doanh nghiệp Nhà nước với tên gọi là Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Giao thông vận tải. Công ty là đơn vị khoa học kỹ thuật, tư vấn chuyên ngành Đường sắt có bề dày kinh nghiệm trên 50 năm về lĩnh vực Đường sắt, là doanh nghiệp hạng I liên tục từ năm1994 đến nay.

- Tháng 01/2010 công ty chính thức được niêm yết trên sàn Upcom.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu: tư vấn về môi trường.
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan
- Tư vấn đầu tư và xây dựng các công trình giao thông gồm:

+ Lập quy hoạch, báo cáo đầu tư, dự án đầu tư xây dựng công trình và mua sắm thiết bị và phương tiện vận tải;

+ Khảo sát, Thiết kế và lập tổng dự toán các công trình giao thông đường sắt và đường bộ (bao gồm: cầu, hầm, cống, đường, ga, trạm, hệ thống thông tin tín hiệu, xây dựng công nghiệp và dân dụng);

+ Thiết kế đóng mới, phục hồi, hoán cải đầu máy, toa xe, phương tiện thiết bị cơ khí chuyên dùng cho ngành đường sắt;

+ Thẩm tra các báo cáo đầu tư và dự án đầu tư, thẩm tra thiết kế và dự toán công trình;

+ Tư vấn kiểm định, tư vấn giám sát chất lượng thi công xây dựng các công trình giao thông. Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông. Tư vấn soạn thảo các quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên ngành giao thông vận tải;

+ Tư vấn giám sát chất lượng quá trình lắp đặt và chuyển giao công nghệ máy móc, thiết bị công nghiệp và các phương tiện giao thông vận tải;

+ Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp;

+ Thiết kế cấp thoát nước;

+ Thiết kế mạng thông tin, bưu chính viễn thông công trình xây dựng;

+ Thiết kế lắp đặt hệ thống điện công trình giao thông;

+ Giám sát thi công xây dựng đối với công trình đường dây và trạm biến áp đến 220KV, lĩnh vực: lắp đặt thiết bị công trình, xây dựng - hoàn thiện.

+ Thiết kế công trình đường dây và trạm biến áp đến 35KV.

+ Khảo sát địa chất công trình.

+ Khảo sát trắc địa công trình.

+ Dịch vụ tư vấn đấu thầu: lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu.

+ Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng, công nghiệp.

+ Thiết kế kiến trúc công trình.

+ Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình

+ Tư vấn quản lý chi phí định giá hạng II.

+ Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng giao thông.

- Xây dựng công trình công ích: Thi công xây dựng công trình thực nghiệm và các công trình ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật mới.
- Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng khác: Mua, bán máy móc thiết bị và phụ tùng thay thế;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu chủ sử dụng hặc đi thuê: Kinh doanh bất động sản với quyền sở hữu hoặc đi thuê, cho thuê văn phòng làm việc.
- Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm: cho thuê nhân lực trong phạm vi luật định.
- Cho thuê máy móc thiết bị và đồ dùng hữu hình khác: cho thuê máy móc thiết bị.
- Đại lý, môi giới, đấu giá: Đại lý vé tàu hỏa
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu: mua bán phế liệu
- Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông: Buôn bán hàng điện tử, điện lạnh

- Cho thuê xe có cơ động: Cho thuê ô tô.
- Pho to, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác: pho to, chuẩn bị tài liệu
- Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu: Hoạt động Tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)
- Hoạt động Tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)
- Địa bàn kinh doanh:TRICC cung cấp các dịch vụ trong tất cả các lĩnh vực liên quan như: đường sắt, đường bộ, cầu, hầm, xây dựng dân dụng, công nghiệp... trong phạm vi toàn quốc và khu vực Đông Á.

3.Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

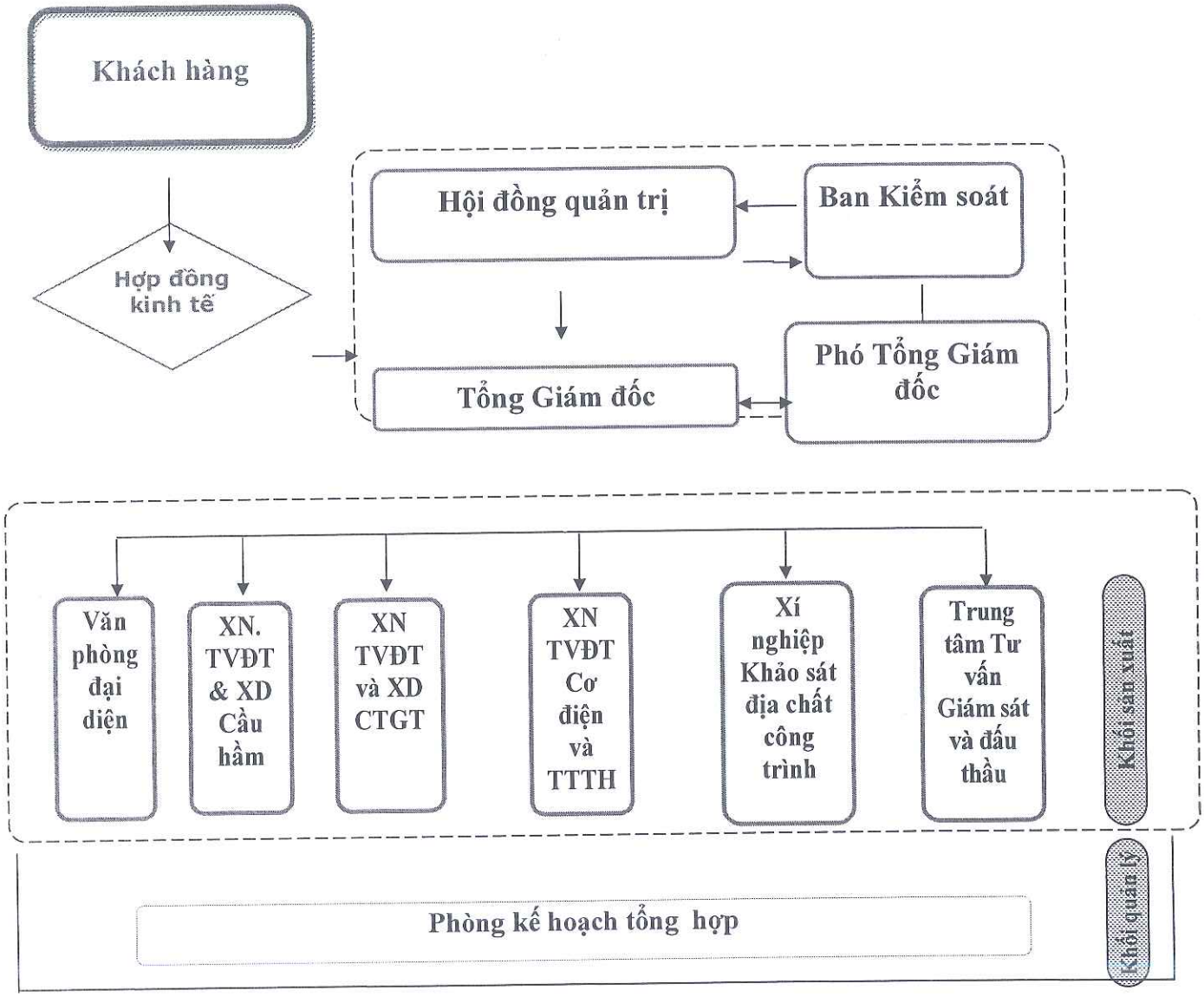

4.Định hướng phát triển

- Tiếp tục giữ vững vai trò đầu ngành trong lĩnh vực Tư vấn Đường sắt và giao thông đô thị đồng thời mở rộng thị phần trong các lĩnh vực khác như Đường bộ, đầu tư kinh doanh Bất động sản…

II.Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả sản xuất kinh doanh
- Tình hình thực hiện so với kế hoạch

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH
1	Sản lượng (tỷ đồng)	21	22,8	109%
2	Doanh thu thuần (tỷ đồng)	37	31	83,8%
3	Lợi nhuận (tỷ đồng)	1,8	0,522	29%
4	Nộp ngân sách (tỷ đồng)	4	5	125%
5	Chi trả cổ tức dự kiến	≥ lãi suất NH		

2. Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban điều hành

TT	Họ và tên	Giới tính	Loại cổ đông	Số CMT	Quan hệ với CĐNB	Chức vụ CĐNB	Ngày bổ nhiệm	TK số	SL CP nắm giữ	Địa chỉ	Điện thoại	QT
1	Nguyễn Trường Thành	Nam	Nội bộ			TGĐ	1/1/2020		33.560	Thái Thịnh, Đống Đa,HN	0972868898	VN
2	Nguyễn Thuý Hảo	Nữ	Nội bộ			Kế toán trưởng	1/11/2015		189.794	20 Nguyễn Biểu, Quán Thánh, Ba Đình, HN	0912317419	VN
3	Đặng Tuấn Cường	Nam	Nội bộ			UV HĐQT/ Phó TGĐ	26/3/2016		218.199	P210, nhà A1, ngõ 1 Khâm Thiên, Hà Nội	0913588012	VN

4	Vũ Văn Hiệp	Nam	Nội bộ			Phó TGĐ	24/9/2020			Tổ 13 Yên Nghĩa, Hà Đông	0949419222	VN

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.

a) Các khoản đầu tư lớn: không

4. Các công ty con, công ty liên kết : không

5. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
Tổng giá trị tài sản	117.404.520.800	118.757.135.143
Doanh thu thuần	66.526.946.376	30.262.117.901
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.958.856.508	1.946.747.570
Lợi nhuận khác	(1.162.767.100)	(1.423.874.174)
Lợi nhuận trước thuế	2.796.089.408	522.873.396
Lợi nhuận sau thuế	2.116.162.449	132.331.166
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	7%	>= LS ngân hàng

- Các chỉ tiêu khác

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

CHỈ TIÊU	NĂM 2020	NĂM 2021
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn):	1,46	1,42
Tài sản lưu động (TSNH+TSDH)	117.404.520.800	118.757.135.143
Nợ ngắn hạn	80.536.266.760	83.770.110.998
+ Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ-hàng tồn kho/nợ ngắn hạn)	1,10	1,07
Tài sản lưu động	117.404.520.800	118.757.135.143
Hàng tồn kho	28.400.626.940	28.976.384.798

Nợ ngắn hạn	80.536.266.760	83.770.110.998
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,73	0,75
Nợ phải trả	85.555.937.180	88.645.781.418
Tổng tài sản	117.404.520.800	118.757.135.143
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	2,68	2,94
Nợ phải trả	85.555.937.180	88.645.781.418
Vốn chủ sở hữu	31.848.583.620	30.111.353.725
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho):	1,66	0,58
Giá vốn hàng bán	47.050.018.889	16.936.716.516
Hàng tồn kho	28.400.626.940	28.976.384.798
+ Doanh thu /Tổng tài sản	0,57	0,25
Doanh thu	66.526.946.376	30.262.117.901
Tổng tài sản	117.404.520.800	118.757.135.143
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	0,03	0,004
Lợi nhuận sau thuế	2.116.162.449	132.331.166
Doanh thu	66.526.946.376	30.262.117.901
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,066	0.0044
Lợi nhuận sau thuế	2.116.162.449	132.331.166
Vốn chủ sở hữu	31.848.583.620	30.111.353.725
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,018	0,001
Lợi nhuận sau thuế	2.116.162.449	132.331.166
Tổng tài sản	117.404.520.800	118.757.135.143
+ Hệ số LN từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu	0,06	0,064
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.958.856.508	1.946.747.570

Doanh thu	66.526.946.376	30.262.117.901

6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần: 2.029.589

b) Cơ cấu cổ đông

TT	Thời điểm	Số cổ đông là cá nhân	Tổ chức
	07/05/2021	129	TCT Đường sắt Việt Nam

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

TT	Tên cổ đông	09/06/2020		07/05/2021	
		Số lượng CP	Tỷ lệ sở hữu	Số lượng CP	Tỷ lệ sở hữu
1	Tổ chức	100.000	4,93%	100.000	4,93%
2	Cá nhân	1.929.589	95,07%	1.929.589	95,07%
	Tổng cộng	**2.029.589**	**100%**	**2.029.589**	**100%**

7. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lao động bình quân là 76 người, mức thu nhập bình quân đối với người lao động là: 9.400.000đ /tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

- Đảm bảo 100% người lao động có việc làm, thu nhập.
- Đảm bảo 100% người lao động trong diện được đóng BH: XH, YT, TN.
- Nâng bậc lương kịp thời cho người LĐ có đầy đủ các điều kiện theo quy định của Nhà nước và nội quy, quy chế của Công ty.
- Tiếp tục tổ chức các lớp đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, ngoại ngữ, nghiệp vụ quản lý cho CBCNV, tăng cường tổ chức các chương trình tham quan học tập, đào tạo tại nước ngoài nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để thực hiện những dự án đòi hỏi yêu cầu về kỹ thuật và công nghệ cao trong thời gian trước mắt và những năm tiếp theo.
- Tổ chức kiểm tra thực hiện BHLĐ, đặc biệt quan tâm tới lực lượng tham gia các dự án trọng điểm và xa trụ sở Công ty.
- Làm tốt công tác tuyên truyền giáo dục, quán triệt các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, của Ngành, Công ty đến toàn thể người LĐ.

- Tăng cường đầu tư, đổi mới trang thiết bị nhằm cải thiện môi trường làm việc, nâng cao hiệu suất công tác cho người lao động đồng thời thực hiện tốt công tác bảo hộ lao động theo quy định của Pháp luật.
- Duy trì và tổ chức tốt các hoạt động xã hội, hoạt động văn hóa, TDTT nhằm xây dựng đời sống văn hóa, xã hội trong Công ty đạt hiệu quả tích cực, thúc đẩy sản xuất phát triển.
- Duy trì và phát huy các thành tích đạt được của các năm trước, phấn đấu đạt được các danh hiệu, bằng khen thi đua cao hơn trong năm nay.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.Công ty đã cử 10 lượt kỹ sư tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ, cao học, …

III. Báo cáo và đánh giá của Ban giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Ngay từ đầu năm, HĐQT đó nhận thức đầy đủ những khó khăn của năm kế hoạch nên đã chỉ đạo và đề ra các chủ trương phù hợp với tình hình thực tế, cụ thể là:
- Thúc đẩy, tìm kiếm các công việc ngoài ngành, các nguồn vốn đầu tư theo hình thức xã hội hóa để bù đắp công việc giảm sút của thị trường tư vấn đường sắt.
- Cắt giảm lao động dư thừa, lao động có chuyên môn không phù hợp và tạm hoãn hợp đồng lao động với một số nhân sự ở đơn vị ít việc làm.
- Tập trung tận thu các khoản nợ cũ; nghiệm thu các công việc đó hoàn thành để khi được bố trí vốn thì thanh toán, thu hồi vốn.
- Tiết kiệm chi phí sản xuất, đảm bảo cân đối thu chi trong từng tháng, quý.
- Tìm kiếm đối tác để hợp tác đầu tư dự án BĐS ở Hải Dương.
- Thúc đẩy tìm kiếm các công trình, dự án mới
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với người lao động và nhà nước.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

- Tài sản ngắn hạn

Năm 2021 tài sản ngắn hạn của công ty có giá trị là 113,438 tỷ đồng và năm 2020 là 111,492 tỷ đồng, tăng 1,946 tỷ đồng (tương đương 101,7%) .Nguyên nhân là do các khoản phải thu ngắn hạn năm 2021 tăng 5,235 tỷ đồng so với năm 2020. Hàng tồn kho năm 2021 tăng so với 2020 là 576 triệu đồng.

Tiền và các khoản tương đương tiền tăng 171 triệu đồng.

Tài sản ngắn hạn khác giảm 36.009.091 triệu đồng

- Tài sản dài hạn:

Trong năm 2021 tài sản dài hạn của công ty có giá trị là 5.318 tỷ đồng và năm 2020 là 5,911 tỷ đồng, giảm 593 triệu đồng.

Tài sản cố định năm 2021 giảm so với năm 2020 là 593 triệu đồng.

Tài sản dở dang dài hạn và tài sản dài hạn khác không thay đổi

b) Tình hình nợ phải trả

Các khoản nợ phải trả năm 2021 là 88,645 tỷ đồng, năm 2020 là: 85,555 tỷ; tăng 3,090 tỷ đồng so với năm 2020.

Nguyên nhân do nợ ngắn hạn năm 2021 tăng 3,234 tỷ đồng so với năm 2020. Trong đó phải trả người bán ngắn hạn giảm 149 triệu đồng; người mua trả tiền trước ngắn hạn giảm 3,507 tỷ đồng; thuế và các khoản phải nộp nhà nước giảm 1,043 tỷ đồng; chi phí phải trả ngắn hạn tăng 256 triệu đồng; phải trả ngắn hạn khác tăng 396 triệu đồng; vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn tăng 6,926 tỷ đồng; quỹ khen thưởng phúc lợi tăng 353,7 triệu đồng.

Tình hình thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước:

Tổng số phải nộp, trong đó:	
Phải nộp năm 2020 chuyển sang:	8.431.170.771đ
Phát sinh phải nộp năm 2021:	3.972.812.046đ
Đã nộp năm 2021:	5.015.866.517đ
Số còn phải nộp 2021:	7.388.116.300đ
Trong đó:	
Thuế GTGT:	4.560.871.667đ
Thuế TNDN:	1.270.189.324đ
Thuế TNCN:	786.678.250đ
Tiền thuê đất:	770.377.059đ

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1.Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

❖ Các thành tích:

- Công ty đã thích ứng với cơ chế thị trường, đặc biệt trong bối cảnh Nhà nước đang đẩy mạnh xã hội hóa hệ thống hạ tầng giao thông.
- Tình hình tài chính Công ty được cơ quan Kiểm toán đánh giá là trong sạch, lành mạnh. Công ty đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với Nhà nước, đảm bảo thu nhập cho người lao động và đảm bảo tỷ lệ chi trả cổ tức cho cổ đông trong bối cảnh đất nước và ngành GTVT còn nhiều khó khăn.
- An ninh trật tự, an toàn mọi mặt trong Công ty được giữ vững.
- Các tổ chức đoàn thể đã triển khai hiệu quả nhiệm vụ công tác, động viên người lao động đóng góp nhiệt tình, tích cực vào việc thực hiện nhiệm vụ SXKD, làm tốt công tác chăm lo đời sống, thực hiện chính sách xã hội, nhân đạo từ thiện, thăm hỏi động viên kịp thời CBCNV gặp khó khăn trong đời sống.
- Hệ thống nội quy, quy chế quản lý nội bộ đồng bộ là cơ sở pháp lý để điều hành, quản trị Công ty một cách khoa học, dân chủ, giảm các chi phí, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.
- Có được những thành tích nêu trên là do HĐQT Công ty đó có chủ trương, định hướng và ban hành các nghị quyết sát với thực tế, phù hợp với quy định của Pháp luật,

đảm bảo công tác chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động SXKD được phối hợp nhịp nhàng, đề ra những giáp pháp cụ thể kịp thời để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

❖ **Các hạn chế, tồn tại:**

- Bộ máy sản xuất còn cồng kềnh; tính chuyên nghiệp ở từng vị trí công tác, tính chuyên môn hóa ở từng bộ phận sản xuất chưa triệt để dẫn đến năng suất lao động còn thấp so với một số đơn vị tư vấn lớn khác.
- Sự phối hợp trong công tác điều hành, quan hệ giữa các đơn vị chưa thật tốt.
- Việc chấp hành quy trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO9001:2015 đó được quan tâm, chú trọng song chất lượng sản phẩm vẫn còn nhiều sai sót.
- Việc ứng dụng những tiến bộ KHKT vào qui trình tư vấn thiết kế còn hạn chế, hiệu quả chưa cao.
- Nguồn nhân lực ở một số bộ phận vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.
- Sự đánh giá và đề xuất giải pháp để thích ứng với thị trường trong nước, hội nhập với thị trường nước ngoài còn chậm và bị động.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

❖ **Về công tác KHCN và hợp tác quốc tế:**

- Bên cạnh việc tập trung chỉ đạo hoàn thành nhiệm vụ SXKD, HĐQT đã chú trọng chỉ đạo thực hiện tốt quy trình QLCL theo tiêu chuẩn ISO9001:2015, quan tâm công tác nghiên cứu KHCN, phát huy sáng kiến, hợp lý hóa sản xuất. Phối hợp với các đối tác, tổ chức thành công một số Hội thảo KHCN giới thiệu tiến bộ kỹ thuật công nghệ mới và công nghệ thông tin tiên tiến trong công tác tư vấn.
- Một trong những nhiệm vụ được HĐQT rất chú trọng đó là tăng cường mở rộng hợp tác, liên danh với các tư vấn trong và ngoài nước để nâng cao thị phần. Hiện công ty có quan hệ đối tác với hầu hết các công ty tư vấn lớn nước ngoài đang hoạt động trên thị trường Việt Nam, như: NK, OC, MVA, DOWHA, SYSTRA, GRE, SAMBO, TESO... và công ty đã đăng ký thành công năng lực tư vấn (CMS) trên trang Web của ADB.

❖ **Về hoạt động đầu tư và trang bị cơ sở vật chất kỹ thuật:**

- Năm 2021, Công ty tiếp tục triển khai hoàn thành xây dựng hạ tầng kỹ thuật Dự án đầu tư khu nhà ở thương mại ga Hải Dương.
- Năm qua, tuy cũng khó khăn về tài chính nhưng công ty vẫn kịp thời đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang bị máy móc, phần mềm phục vụ sản xuất kịp thời.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tái cơ cấu bộ máy sản xuất từ công tác điều hành đến tổ chức sản xuất ở các đơn vị; rà soát, đánh giá năng lực nhân sự từ cấp đơn vị đến công ty để có kế hoạch sắp xếp, đào tạo, tuyển dụng và bố trí hợp lý.
- Nâng cao công tác tiếp thị và chăm sóc khách hàng để giữ vững thị phần tư vấn đường sắt và đường sắt đô thị; đồng thời tiếp tục mở rộng các dịch vụ tư vấn giám sát, đường bộ.
- Chủ động mở rộng hợp tác quốc tế, đặc biệt là các tổ chức tín dụng, các công ty Tư vấn quốc tế đã và đang có thị trường ở Việt Nam.

- Hoàn thành đầu tư dự án nhà ở thương mại tại khu vực ga Hải Dương.
- Phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng, cập nhật và hoàn thiện hệ thống nội quy, quy chế nội bộ, quy chế phối hợp để nâng cao tính chuyên nghiệp và hiệu quả sản xuất.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Tiên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấpCMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Đỗ Văn Hạt	Chủ tịch HĐQT	033057002057	29/5/2018	Cục CS ĐKQK cư trú và DLQG về dân	22 ngõ 63 Lâm Hạ, Long Biên, Hà Nội	493.204	24,30%
2	Phạm Viết Hùng	UV HĐQT	019076000089	5/10/2015	Hà Nội	Tổ 4-Thượng Thanh- Long Biên- Hà Nội	201.416	9,92%
3	Đặng Anh Hào	UV HĐQT	186097715	11/6/2015	CA tỉnh Nghệ An	22 ngõ 63 Lâm Hạ, Long Biên, Hà Nội		
4	Nguyễn Công Phú	UV HĐQT	19FV075966	6/5/2019	ĐSQ Pháp tại HN	112 Từ Hoa, Tây Hồ, Hà Nội		
5	Đặng Tuấn Cường	UV HĐQT	011979569	10/9/2007	Hà Nội	P210, nhà A1, ngõ 1 Khâm Thiên, Hà Nội	218.199	10,75%

b. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Ngay từ đầu năm, HĐQT đã nhận thức đầy đủ những khó khăn của năm kế hoạch nên đã chỉ đạo và đề ra các chủ trương phù hợp với tình hình thực tế, cụ thể là:
- Thúc đẩy, tìm kiếm các công việc ngoài ngành, các nguồn vốn đầu tư theo hình thức xã hội hóa để bù đắp công việc giảm sút của thị trường tư vấn đường sắt.
- Cắt giảm lao động dư thừa, lao động có chuyên môn không phù hợp và tạm hoãn hợp đồng lao động với một số nhân sự ở đơn vị ít việc làm.

- Tập trung tận thu các khoản nợ cũ; nghiệm thu các công việc đã hoàn thành để khi được bố trí vốn thì thanh toán, thu hồi vốn.
- Tiết kiệm chi phí sản xuất, đảm bảo cân đối thu chi trong từng tháng, quý.
- Tìm kiếm đối tác để hợp tác đầu tư dự án BĐS ở Hải Dương.
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với người lao động và nhà nước.

3. Ban kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấpCMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Đặng Thị Hoàn	Trưởng BKS	024178016579	24/6/2021	Cục CS QLHC về trật tự XH	P313 nhà 4 tầng 57 Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội		
2	Nguyễn Thị Lan Phương	UV	027172000020	02/6/2014	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	P 309F2, TT xà phòng, 181 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội	1.770	0,09%
3	Phạm Thành Đoàn	UV	027073000481	3/7/2019	Cục CS QLHC về TTXH	28B khu A ngõ 109 Trường Chinh		

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Một quý 01 lần Ban Kiểm soát họp định kỳ để kiểm điểm tình hình thực hiện chương trình hoạt động năm đã được xây dựng từ đầu năm, cụ thể là những nội dung công việc sau:

- Công tác giao nhận và thực hiện kế hoạch SXKD;
- Công tác giao nhận và thanh toán khoán;

- Công tác quản lý kỹ thuật chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2015;
- Công tác đầu tư và mua sắm máy móc thiết bị, vật tư;
- Công tác xây dựng, hoàn thiện và thực hiện các quy chế nội bộ;
- Việc thực hiện quy trình tuyển dụng lao động, kiểm soát việc thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động;
- Thẩm tra báo cáo tài chính năm 2020;
- Theo dõi và giải quyết các kiến nghị của cổ đông;
- Ngoài ra Ban kiểm soát cũng họp đột xuất để thực hiện các chương trình kiểm tra khác theo yêu cầu của HĐQT và Tổng Giám đốc.
- Thực hiện giám sát công tác triển khai kế hoạch SXKD năm 2021, công tác giao nhận khoán của các đơn vị trong năm 2021.
- Giám sát tình hình thực hiện nội quy, quy chế, nghị quyết, quyết định do HĐQT ban hành.
- Kiểm soát, theo dõi và giải quyết các kiến nghị của cổ đông.

VI. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

Báo cáo tài chính năm 2020 đã được công ty TNHH kiểm toán và Tư vấn UHY kiểm toán theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty đã nộp bản cứng và file mềm tới Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán theo quy định về công bố thông tin của công ty đại chúng.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT

M.S.D.N: 0100184570 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG VẬN TẢI
Q. BA ĐÌNH - T.P HÀ NỘI

Nguyễn Trường Thành